

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 24/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang và chị **Hoàng Anh P**, sinh năm 1989, địa chỉ: 02/01 B, khu phố H, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Anh P.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Minh A, sinh ngày 22/6/2017 và Nguyễn Hoàng Minh K, sinh ngày 27/9/2018. Khi ly hôn, anh T, chị P thỏa thuận giao 02 cháu Nguyễn Hoàng Minh A và Nguyễn Hoàng Minh K cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng mỗi cháu là 3.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Xét thấy, các đương sự đã thực sự mong muốn ly hôn và thỏa thuận được với nhau giải quyết việc hôn nhân và gia đình; nội dung các đương sự đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 12/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Văn T** và chị **Hoàng Anh P** (Đăng ký kết hôn tại UBND Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, số 233/2015, ngày 17/12/2015).

- **Về con chung:** Giao 02 cháu Nguyễn Hoàng Minh A, sinh ngày 22/6/2017 và Nguyễn Hoàng Minh K, sinh ngày 27/9/2018 cho chị Hoàng Anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Minh A và Minh K hàng tháng, mỗi tháng mỗi cháu là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng Minh A và Nguyễn Hoàng Minh K đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Anh P thỏa thuận chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm giải quyết việc dân sự yêu cầu về hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000184 ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Anh P đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND Phường M, TP Đ, tỉnh Q.Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tạ Minh Khôi

